

Bản án số: 341/2021/HS-ST
Ngày 16-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: - Ông Bùi Trung Tuyên.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Mai;

Bà Trần Thị Thanh Vân;

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Diệu Linh – Thư ký Tòa án nhân dân
quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội tham
gia phiên tòa: Ông Trịnh Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 16-11-2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Thành phố
Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 319/2021/TLST-HS
ngày 06 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:
350/2021/QĐXXST-HS, ngày 04 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Vũ Tuấn D (tên gọi khác: Vũ Tiến D) - Sinh năm 1986; HKTT và cư trú:
tổ A, phường K, quận T, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;
Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Không; Văn hoá: 10/12; Con ông Vũ Thanh H
và bà Cung Thị Kim B; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt (truy nã) ngày
25/06/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ – Công an quận Đống
Đa, thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh **Vũ Văn M** - Sinh năm 1983; HKTT: xã T, huyện T,
tỉnh Thái Bình;

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Vũ Văn M (Sinh năm: 1983; HKTT tại: xã T, huyện T, tỉnh T) là nhân viên kinh doanh của Công ty T có trụ sở tại phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội. Do anh M còn nợ Công ty T 57 chiếc điện thoại chưa thanh toán tiền nên chủ Công ty là Chu Minh K (Người Trung Quốc) bảo Đỗ Thị Bích H (Sinh năm: 1986; Trú tại: Phố V, thị trấn T, huyện T, tỉnh P) là nhân viên trong Công ty nhờ người đe dọa gây áp lực buộc anh M phải trả lại 57 chiếc điện thoại tương đương với 50.000.000 đồng. Ngày 03/9/2009, H đặt vấn đề nhờ Vũ Trung D (Sinh năm: 1987; Trú tại: Phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội) và Vũ Tuấn D (Vũ Tiến D) đe dọa M để đòi nợ, Trung D và Tuấn D đồng ý. Khoảng 10h00' ngày 04/9/2009 H nhắn tin cho anh M đến công ty, sau khi anh M đến H gọi điện cho Trung D và Tuấn D đến, Trung D rủ thêm Đỗ Huy P (Sinh năm: 1987, Trú tại: Tổ A, phường Đ, quận H, Hà Nội) cùng đi để đe dọa anh M. Các đối tượng trên đến công ty của H tại và được H đưa lên 1 phòng ở tầng 3, tại đây Trung D, P và Tuấn D bắt anh M phải viết giấy nhận nợ nhưng anh M không viết nên Trung D đã tát vào mặt anh M, P túm áo anh M và dùng tay chặt vào cổ anh M, Tuấn D đá đập vào người anh M. Do bị đánh, bị uy hiếp nên anh M buộc phải viết giấy xác nhận nợ với Công ty T 57 chiếc điện thoại tương đương 50.000.000 đồng và hẹn 15 ngày sẽ trả đủ cho công ty. Sau khi anh M viết xong, Trung D mang giấy này đưa cho Chu Minh K cùng Phạm Văn M (Sinh năm: 1985, Trú tại: ngõ A, phường D, quận C, thành phố Hà Nội) là giám đốc Công ty xem, lúc này H cũng có mặt ở đó. K và M nói chỉ viết như thế thì không biết tìm anh M ở đâu nên Trung D nghĩ ra cách bắt anh M để lại tài sản để làm tin. Trung D biết anh M có chiếc xe Dream BKS: 32K7 -XXX nên đã bàn với P và Tuấn D ép anh M viết thêm vào tờ giấy với nội dung anh M tự nguyện để lại chiếc xe máy trên để làm tin. Anh M xin giữ lại xe để đi thu điện thoại về trả cho Công ty nhưng Trung D, Tuấn D và P không đồng ý, do sợ bị đánh tiếp nên anh M buộc phải viết theo yêu cầu của Trung D, Tuấn D và P. Sau đó, anh M để lại xe máy và chìa khoá xe rồi được cho về. Trung D được H giao cho một giấy uỷ quyền của công ty Thành Công đứng ra đòi nợ anh M rồi Trung D đã mang xe máy của anh M về nhà và cho bạn gái là Phạm Thị Thanh X (Sinh năm: 1986; Trú tại: đường T, phường B, quận T, thành phố Hà Nội) sử dụng.

Ngày 10/09/2009 anh Vũ Văn M đã đến cơ quan công an trình báo sự việc.

Ngày 17/9/2009 Vũ Trung D đến Cơ quan Công an đầu thú và giao nộp chiếc xe Dream BKS: 32K7 – XXX đã chiếm đoạt của anh M.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 276/KLĐG ngày 05/10/2009 của Hội đồng định giá tài sản quận Đống Đa, thành phố Hà Nội kết luận: Trị giá xe máy Dream BKS: 32K7 – XXX là 3.975.000 đồng (Ba triệu chín trăm bảy mươi lăm nghìn đồng chẵn).

Ngày 25/9/2009, ngày 27/4/2010 Cơ quan CSĐT - Công an quận Đống Đa, thành phố Hà Nội đã ra quyết định khởi tố bị can đối với Vũ Trung D, Đỗ Thị Bích H và Nguyễn Huy P về tội Cướp tài sản theo khoản 1 Điều 133 Bộ luật Hình sự năm 1999 (Nay là khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015). Tại bản án số: 401/2010/HSST ngày 22/9/2010 Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội đã xét xử sơ thẩm và tuyên bố Vũ Trung D, Đỗ Thị Bích H và Nguyễn Huy P phạm tội Cướp tài sản theo khoản 1 Điều 133 Bộ luật Hình sự năm 1999 (Nay là khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015).

Đối với Vũ Tuấn D (Tức Vũ Tiến D), ngày 27/04/2010 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Đống Đa, thành phố Hà Nội ra quyết định khởi tố bị can đối với Vũ Tuấn D (Tức Vũ Tiến D) về tội Cướp tài sản. Do D bỏ trốn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Đống Đa, thành phố Hà Nội đã ra quyết định truy nã đối với Vũ Tuấn D (Tức Vũ Tiến D).

Ngày 25/6/2021 Cơ quan CSĐT - Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã bắt giữ được bị can Vũ Tuấn D (Tức Vũ Tiến D) và đã bàn giao cho Cơ quan CSĐT - Công an quận Đống Đa, thành phố Hà Nội để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra, Vũ Tuấn D (Tức Vũ Tiến D) đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên. Lời khai của Vũ Tuấn D (Tức Vũ Tiến D) là phù hợp với lời khai của Vũ Trung D, Đỗ Thị Bích H, Nguyễn Huy P và người bị hại Vũ Văn M

Đối với Phạm Văn M, tài liệu thu thập được chưa đủ căn cứ kết luận Phạm Văn M đồng phạm với Vũ Trung D về hành vi cướp tài sản nên Cơ quan CSĐT- Công an quận Đống Đa, thành phố Hà Nội không xử lý .

Đối với Chu Minh K (Người Trung Quốc), sau khi xảy ra vụ án K đã bỏ về Trung Quốc. Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân nên đã tách phần tài liệu liên quan đến Chu Minh Kiến để tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau.

Đối với chiếc xe máy Dream BKS: 32K7 – XXX, qua xác minh chiếc xe máy trên là tài sản hợp pháp của anh Vũ Văn M nên cơ quan điều tra đã trao trả lại cho anh M. Anh M đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì khác. Anh M có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Vũ Tuấn D (Tức Vũ Tiến D).

Đối với 57 chiếc điện thoại di động do anh M giao nộp cơ quan Công an là của Công ty Thành Công giao cho anh M mang đi bán, số điện thoại này không có nguồn gốc xuất xứ và hiện nay công ty T đã tự giải thể, không còn tư cách pháp nhân nên tại bản án số: 401/2010/HSST ngày 22/9/2010 Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội đã tuyên tịch thu sung công quỹ đối với 57 chiếc điện thoại di động trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố Vũ Tuấn D (Vũ Tiến D) về tội Cướp tài sản, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Vũ Tuấn D (Tức Vũ Tiến D) từ 40 (Bốn mươi) tháng tù đến 44 (Bốn mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/06/2021.

- Miễn phạt tiền cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng; không yêu cầu thay đổi người tiến hành tố tụng, thành viên Hội đồng xét xử.

[2] Tại phiên tòa, Vũ Tuấn D (Tức Vũ Tiến D) đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện Kiểm Sát nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp nội dung biên bản phạm tội quả tang, lời khai người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác trong vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày

04/09/2009, Vũ Tuấn D (Tức Vũ Tiến D) và đồng bọn có hành vi dùng tay đánh vào mặt, dùng chân đạp vào người anh Vũ Văn M (Sinh năm: 1983; HKTT: xã T, huyện T, tỉnh T) sau đó chiếm đoạt 01 chiếc xe máy Dream BKS: 32K7-XXX có trị giá 3.975.000 đồng của anh M. Bị hại là anh Vũ Văn M không có yêu cầu bồi thường. Hành vi của Vũ Tuấn D (Tức Vũ Tiến D) cấu thành tội “Cướp tài sản”. Viện Kiểm Sát nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Vũ Tuấn D (Tức Vũ Tiến D) theo khoản 1 Điều 133 Bộ luật hình sự 1999 (Nay là khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự 2015) là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội. Bản thân bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, chấp hành đúng pháp luật, cố ý phạm tội. Căn cứ mức độ, tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo nên cần có mức hình phạt nghiêm cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội đủ để cải tạo giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và đáp ứng phòng, chống tội phạm.

Ngoài ra, Hội đồng xét xử xem xét các bị cáo Vũ Tuấn D (Tức Vũ Tiến D) thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự; hình phạt phụ: Người bị hại là anh Vũ Văn M đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

- Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có khả năng thi hành án nên miễn phạt tiền cho các bị cáo.

[04] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[05] Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- **Tuyên bố:** Vũ Tuấn D (Tức Vũ Tiến D) phạm tội “Cướp tài sản”.

- **Áp dụng:** Khoản 1 Điều 133 Bộ luật hình sự năm 1999 (nay là khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015); điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

- **Xử phạt: Vũ Tuấn D (Vũ Tiến D)** 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/06/2021.

- Về án phí, quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vũ Tuấn D (Tức Vũ Tiến D) phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Vũ Tuấn D (Tức Vũ Tiến D) có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

BÙI TRUNG TUYẾN

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát TP Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát Q.Đống Đa;
- Chi cục thi hành án Q.Đống Đa;
- Công an Q.Đống Đa
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Trung Tuyền